**Chương Hướng dẫn 6 Nghiên cứu**

1. **"Những năm vàng" Lãnh thổ Ấn Độ**
   1. Người bản địa thu hồi từ diệt khỏi nhà của họ, tạo ra các chính phủ
   2. Thêm vào nông nghiệp, kinh doanh, và săn bắn
   3. người bản xứ giàu có nô lệ người sống trong cabin đăng nhập. Được gọi là "đồn điền"
      1. Hầu hết người Ấn Độ sở hữu **NO SLAVES**
      2. 1 nô lệ% sở hữu
   4. Bộ lạc là có **giáo dục và có một hệ thống giáo dục tốt**
   5. **Da trắng gần nhất sống đến Lãnh thổ Ấn Độ là bang Kansas**
2. **Nội chiến Beginning - 1861**
   1. Hầu hết các bộ lạc đã gia nhập Liên Minh (Nam)
   2. **Confederacy thấy Lãnh thổ Ấn Độ**
      1. **như một sự bảo vệ chống lại phong tỏa**
      2. **Và một nguồn cung cấp**
         1. Nam cần thịt, và hạt .. Lãnh thổ Ấn Độ đã có cả hai và phía nam cần thiết rằng thịt và ngũ cốc.
   3. Lý do chính người bản địa đã gia nhập miền Nam là **họ cảm thấy rằng miền Bắc đã bỏ rơi họ.**
   4. Nam hứa với người bản địa để bảo vệ người da đỏ và đất đai của họ trong lãnh thổ Ấn Độ.
      1. Cộng với một số người bản địa sở hữu nô lệ.
3. **Alliances nội chiến**
   1. **CHEROKEE**
      1. **Cherokee** **John Ross,** **trở thành lãnh đạo của Lãnh thổ Ấn Độ**
         1. **Tham gia của Nam vì hầu hết** **tibes** **muốn**
         2. Tuy nhiên, ông muốn tất cả các bộ lạc ở lại trung lập.
         3. Đã kết thúc nhận được tất cả các bộ lạc để tham gia phía nam nhưng 1
         4. **John Ross** **từng là giám đốc cuối cùng của 5 bộ lạc văn minh để ký một hiệp ước với Nam**
      2. **đứng** **Waite** **-** **(KHÁC CHEROKEE LEADER)** (Ross) ENEMY cũ không đồng ý và mộ quân cho các bang ly khai.
         1. Tổng thống miền Nam Jefferson Davis gửi Albert Pike nói chuyện với người bản xứ.
         2. Choctaws, Chickasaws, Kiowa của, Comanche của, Apache & Seminoles đứng về phía anh
   2. **CREEKS**
      1. **Opothleyahola là một nhà lãnh đạo bộ lạc Creek người đứng đầu Trung lập Bộ lạc và Liên minh** **cảm tình.**
      2. Creeks được chia, **Creeks Loyal** **(UNION NORTH)** và **Liên minh miền Nam Creeks** **(SOUTH)**
      3. **Lãnh đạo bộ lạc này là lần đầu tiên tiếp xúc với Liên minh**
   3. **Chickasaw**
      1. **Chỉ có bộ tộc đã không chấp nhận nô lệ vào các bộ tộc sau chiến tranh**
   4. **SEMINOLES**
      1. **Chỉ có bộ lạc để điều trị nô lệ như những người đàn ông tự do.** **Một số sống trong các Seminoles**
   5. **Choctaw**
      1. **Chỉ có bộ lạc để được hoàn toàn trung thành với nam.**
4. **Trận chiến**
   1. **Không có bộ lạc không chiến đấu, EVERY TRIBE đã tham gia bằng cách nào đó.**
   2. **Đầu tiên trận trong lãnh thổ Ấn Độ**
      1. ***Trận Núi Round*** - Nam tấn công Ấn Độ trung lập, người bản địa đã buộc quân miền Nam phải rút lui. Kết quả là, một số người bản địa trung tính gia nhập Liên minh.
      2. Guerrilla Warfare là hình thức phổ biến nhất của chiến đấu (HIT AND RUN TACTICS)
   3. **Trận chiến của Honey Springs**
      1. Gần ngày nay Muskogee - **Trận chiến này là một bước ngoặt đối với lãnh thổ Ấn Độ**
      2. **Nam** kiểm soát lãnh thổ Ấn Độ hơn một nửa của cuộc chiến.
   4. **Chuyển Sides & Capture**
      1. Các bộ lạc Tây Switched bên ở giữa chiến tranh và đã tới Liên.
      2. John Ross của Cherokee giữ lời và không đổi bên.
         1. Tuy nhiên, ông đã bị bắt và gửi đến Philadelphia
         2. Sau đó, ông đã tổ chức một phong trào đoàn trong lãnh thổ Ấn Độ
   5. **đứng Waite**
      1. Thăng chung, đã có một chiến thắng trận chiến lớn trong trận Cabin Creek
         1. Bắt một chuyến tàu cung cấp Liên minh với thực phẩm, quần áo và chăn màn.
      2. Ông là người miền Nam chung cuối cùng đầu hàng, ngay cả sau khi Tướng Robert E. Lee
         1. Họ đầu hàng tại Doaksville, Choctaw Nation - ngày 23 tháng 6 năm 1865.
         2. Dennis Cooley Ủy ban các vấn đề đã ký hiệp ước hòa bình
   6. **Điều ước quốc tế Tái thiết** **1866**
      1. **4 của 5 bộ tộc văn minh** đã đưa quân ra Bắc trong chiến tranh.
         1. **Chỉ Choctaw vẫn trung thành với Liên Minh**
      2. **Họ đã từ bỏ các vùng đất như là hình phạt cho việc giúp đỡ miền Nam Confederacy**
         1. **Họ đã phải bỏ chế độ nô lệ và giải phóng nô lệ của họ**
         2. **Thay đổi bản đồ của Lãnh thổ Ấn Độ và đã phải chia sẻ đất.**
         3. **Tất cả** **năm bộ lạc văn minh** **bị thiệt hại** **và bỏ đất** **½** **đất đai của họ sang Mỹ**
      3. **Những năm bộ lạc văn minh đã phải gặp nhau ở Washington** **tháng 1 năm 1866** **để ký hiệp ước mới.**